SAO Y; Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông; Thời gian ký: 19/01/2023 17:02:31 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 04/2023/QĐ-UBND	*Đắk Nông, ngày 19 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Thông báo số 1427-TB/TU ngày 12 tháng 01 năm 2023 của Tỉnh ủy Đắk Nông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1631/TTr - LĐTBXH ngày 12/07/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về

việc ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Tư pháp; Công Thương; Kế hoạch và Đầu tư; Y tế; Xây dựng; Giao thông vận tải; Giáo dục và Đào tạo; Thông tin và Truyền thông; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Đắk Nông;
- Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh,
- Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Lưu VT, NGV, KGVX.

01

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tôn Thị Ngọc Hạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm thống nhất trong công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài và người nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Công tác phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức đã được pháp luật quy định. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp hoạt động với các cơ quan, đơn vị hữu quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo điều hành giữa các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh. Đồng thời, nâng cao trách nhiệm thực hiện có hiệu quả trong việc giải quyết các thủ tục hành chính và những vấn đề có liên quan đến người lao động nước ngoài.

3. Theo thẩm quyền, các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời, đúng pháp luật đối với người lao động nước ngoài làm việc cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài cũng như các đơn vị này có hành vi vi phạm pháp luật; kiến nghị với các cơ quan chức năng xử lý những vụ việc vượt thẩm quyền.

4. Lực lượng của các cơ quan chức năng thực hiện việc theo dõi, quản lý, kiểm tra, điều tra và xử lý theo thẩm quyền của từng đơn vị đối với từng vụ việc, phải căn cứ vào nguồn thông tin và công tác điều tra của từng cơ quan, đồng thời do người đứng đầu cơ quan đó có yêu cầu bằng văn bản. Nghiêm cấm cán bộ của

các cơ quan chức năng tự ý phối hợp các cơ quan khác để tiến hành điều tra, kiểm tra, kiểm soát.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định pháp luật có liên quan đến công tác quản lý người lao động nước ngoài đến cư trú và làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp trong việc xây dựng phương án, biện pháp quản lý người lao động nước ngoài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đúng quy định pháp luật. Trường hợp phát sinh những vấn đề có liên quan đến các cơ quan, ban, ngành hoặc địa phương khác phải có sự trao đổi, bàn bạc, thống nhất với các cơ quan đó trước khi quyết định theo thẩm quyền, hoặc trình cấp trên xem xét, quyết định, phê duyệt.

3. Phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình người lao động nước ngoài làm việc trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; tạo điều kiện cho lực lượng của các cơ quan chức năng thực hiện việc theo dõi, quản lý, thanh tra, kiểm tra, điều tra và xử lý theo thẩm quyền của từng đơn vị.

4. Phối hợp trong việc hướng dẫn trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động, thẻ thường trú, tạm trú, lý lịch tư pháp, giấy khám sức khỏe và những nội dung công việc khác có liên quan đến quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

6. Các trường hợp khác cần phối hợp công tác theo quy định của pháp luật được quy định tại khoản 1, Điều 2 Quy chế này có thể ký kết quy chế phối hợp liên ngành để phối hợp giải quyết những yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Trong đó, có thể người đứng đầu cơ quan ủy quyền cho cấp Trưởng, Phó phòng liên hệ để giải quyết công việc trong một số trường hợp cụ thể.

Điều 5. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của đoàn liên ngành.

5. Các hình thức khác theo quy định của Pháp luật.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng và quản lý người lao động

nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Kết thúc từng vụ việc, đoàn kiểm tra báo cáo, đề xuất, tham mưu biện pháp xử lý cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương II
TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Tư pháp, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Giao thông - Vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch phối hợp tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động, xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động của người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết theo trình tự thủ tục quy định của pháp luật; nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, danh sách trích ngang và các giấy tờ liên quan của người nước ngoài vào làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Tổ chức thực hiện việc giới thiệu, cung ứng người lao động Việt Nam cho nhà thầu theo quy định của pháp luật. Trước khi nhà thầu tuyển người lao động nước ngoài.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra, thanh tra theo định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài.

6. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp sơ kết đánh giá công tác phối hợp giữa các Sở, ban, ngành chức năng, UBND các huyện, thành phố nhằm giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện và chỉ đạo kịp thời.

7. Thu hồi giấy phép lao động đã được cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 152.

8. Trường hợp xác định người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh không có giấy phép lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 152, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với cơ quan liên quan xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật. Trừ các trường hợp người lao động

nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 152.

9. Hướng dẫn cho người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc trong các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức và báo cáo trình UBND tỉnh chấp thuận; sau khi được sự chấp thuận của UBND tỉnh, Sở thông báo và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân làm hồ sơ cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động.

10. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh Đắk Nông.

11. Theo dõi, tổng hợp tình hình quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh, định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/7) và hàng năm (trước ngày 15/01 của năm sau) báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

12. Định kỳ hàng tháng, quý trao đổi với Công an tỉnh (Phòng quản lý xuất nhập cảnh) về thông tin danh sách người lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động, miễn giấy phép lao động và thu hồi giấy phép lao động khi đến làm việc cho tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Công an tỉnh

1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn và đôn đốc các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Việc phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được thực hiện theo Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 10/09/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

3. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc sử dụng người lao động nước ngoài, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; định kỳ hoặc đột xuất phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các gói thầu do nhà thầu trúng thầu trên địa bàn thực hiện; chủ trì hoặc phối hợp xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về sử dụng người lao động nước ngoài.

4. Phối hợp cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện để xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu truyền nhận, lưu giữ thông tin người lao động nước ngoài trong thời gian chờ làm thủ tục trục xuất khi vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Phối hợp Sở Tư pháp xác minh lý lịch tư pháp người lao động nước ngoài đang cư trú trên địa bàn tỉnh để bổ sung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động (đối với những trường hợp có dấu hiệu nghi vấn).

6. Khi xảy ra vụ việc liên quan đến an ninh trật tự tại các doanh nghiệp liên quan đến người lao động nước ngoài, Công an tỉnh kịp thời tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền, hướng dẫn các doanh nghiệp nơi xảy ra vụ việc, phối hợp ổn định tình hình, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án phòng ngừa trong các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự tại các doanh nghiệp sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

7. Định kỳ hoặc đột xuất trao đổi thông tin với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh về số lượng người lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn và đôn đốc các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn trình tự, thủ tục các quy định của pháp luật về hợp pháp hoá lãnh sự giấy tờ của người lao động nước ngoài; cung cấp cho các tổ chức, cá nhân biết thông tin cơ quan liên quan ở địa phương, trụ sở các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài để tiện liên hệ làm việc.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý những vấn đề phức tạp nảy sinh trong công tác lãnh sự tại địa phương.

4. Phối hợp trao đổi thông tin về số lượng người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Trao đổi thông tin, khuyến cáo các cơ quan, đơn vị trong việc xác nhận cấp giấy tờ hành chính đối với lao động nước ngoài có liên quan đến yếu tố chính trị, chủ quyền an ninh quốc gia.

5. Phối hợp cung cấp thông tin danh sách các tổ chức cá nhân, tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Nông cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan, để hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân liên hệ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm thủ tục xin cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài.

Điều 9. Sở Tư pháp

1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn và cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Định kỳ hàng năm trước ngày 01/01 của năm sau phối hợp cung cấp số liệu về việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người lao động nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, theo dõi và thực hiện quản lý.

4. Hướng dẫn, chỉ đạo Văn phòng Công chứng, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố thực hiện yêu cầu công chứng hoặc chứng thực giấy tờ liên quan cho người lao động nước ngoài theo quy định.

5. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tình hình quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh được sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định.

2. Phối hợp cung cấp thông tin cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các số liệu, thông tin về: Cấp mới, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, danh sách các doanh nghiệp mới thành lập mà người đại diện pháp luật là người nước ngoài.

Điều 11. Sở Y tế

1. Chỉ đạo các cơ sở y tế có đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài, tổ chức khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế và yêu cầu của người lao động nước ngoài.

2. Công bố cụ thể những bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý những đối tượng người lao động nước ngoài đăng ký hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

4. Định kỳ cung cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội danh sách người lao động nước ngoài làm việc tại các cơ sở y tế và danh sách các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lao động nước ngoài để phối hợp hướng dẫn, theo dõi, quản lý; các trường hợp thay đổi phải báo cáo kịp thời.

Điều 12. Sở Công Thương

1. Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi giấy phép thành lập Văn phòng đại diện ngoài khu công nghiệp của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và hướng dẫn Văn phòng đại diện thực hiện việc thông báo tình hình sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định.

4. Hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và tình hình hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh, đồng thời gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

Điều 13. Sở Xây dựng

Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các nhà thầu, các Văn phòng điều hành, Ban Quản lý công trình có sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý người lao động nước ngoài.

Điều 14. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục có sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

2. Phối hợp cung cấp thông tin danh sách người lao động nước ngoài làm việc tại các cơ sở giáo dục đào tạo trên địa bàn tỉnh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi, quản lý.

Điều 15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch có sử dụng người lao động nước ngoài việc thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

2. Phối hợp cung cấp thông tin danh sách người lao động nước ngoài làm việc tại các cơ sở văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi, quản lý.

Điều 16. Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các nhà thầu, các Văn phòng điều hành, Ban Quản lý công trình giao thông có sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

2. Phối hợp cung cấp thông tin cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình thành lập, giải thể hoạt động các Văn phòng điều hành, Ban Quản lý công trình; thông tin về các đơn vị trúng thầu và các nhà thầu hết hợp đồng có sử dụng người lao động nước ngoài để phối hợp theo dõi, quản lý.

Điều 17. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp đẩy mạnh tuyên truyền các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

2. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lĩnh vực ngành quản lý thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý người lao động nước ngoài.

Điều 18. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

1. Phối hợp các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp; trình tự, thủ tục, cấp giấy phép lao động và sử dụng giấy phép lao động.

2. Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại, gia hạn giấp phép lao động và xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động của người lao động nước ngoài làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức theo quy định của pháp luật hiện hành. Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì giải quyết theo trình tự thủ tục quy định của pháp luật; nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, danh sách trích ngang và các giấy tờ liên quan của người lao động nước ngoài vào làm việc tại các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định của pháp luật hiện hành.

Hồ sơ xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động nằm trong khu công nghiệp phải vào sổ theo dõi chặt chẽ, đồng thời gửi văn bản xác nhận về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp theo dõi.

3. Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được. Tiếp nhận, tổng hợp nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

4. Phối hợp Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý chặt chẽ nơi cư trú và hoạt động của người lao động nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và cấp giấy phép lao động, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong khu công nghiệp.

6. Định kỳ hàng quý, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh phối hợp cung cấp thông tin về tình hình cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp cho Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để phối hợp quản lý. Trên cơ sở đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp danh sách người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh được cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động cho Công an tỉnh để thực hiện việc cấp thị thực, thẻ tạm trú cho người lao động nước ngoài.

7. Xây dựng kế hoạch và phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức theo quy định của pháp luật.

8. Thu hồi giấy phép lao động của người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 152.

9. Định kỳ hàng quý phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các ngành có liên quan kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp sử dụng người lao động nước ngoài trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

10. Theo dõi, tổng hợp tình hình người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp cung cấp thông tin cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp, theo dõi, quản lý.

11. Niêm yết công khai quy trình cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động theo quy định, đồng thời thông báo cụ thể cho các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp biết, chủ động thực hiện.

Điều 19. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đắk Nông

Phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các ngành có liên quan và các đơn vị của Bộ, Quân khu trong công tác nắm hoạt động của người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh, đặc biệt các hoạt động liên quan đến tình hình an ninh chính trị (tình báo nước ngoài). Kịp thời tham mưu theo chức năng không để ảnh hưởng đến nhiệm vụ Quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

Điều 20. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông

1. Phối hợp với lực lượng Công an, các ngành có liên quan và chính quyền địa phương trong công tác quản lý hoạt động của người lao động nước ngoài, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội trong khu vực biên giới.

2. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến biên giới.

3. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, hoạt động của người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh khu vực biên giới theo thẩm quyền; thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để xử lý nghiêm các trường hợp người lao động nước ngoài vi phạm quy định về tuyển dụng và quản lý người lao động nước ngoài tại các đơn vị theo pháp luật Việt Nam quy định.

4. Phối hợp cung cấp thông tin, tình hình người lao động nước ngoài vào địa bàn tỉnh với mục đích làm việc trong khu vực biên giới cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 21. Hiệp hội doanh nghiệp, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh

1. Hàng năm, phối hợp các cơ quan có liên quan tổ chức lồng ghép tuyên truyền, tập huấn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng người lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp; trình tự, thủ tục, cấp giấy phép lao động và sử dụng giấy phép lao động.

2. Phối hợp hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được.

3. Định kỳ hàng năm phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các ngành có liên quan báo cáo tình hình đoàn ra, đoàn vào và người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã (nếu có).

Điều 22. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan cấp tỉnh tổ chức tuyên truyền, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân sử dụng người lao động nước ngoài thực hiện đúng quy định pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với công tác chứng thực các giấy tờ liên quan cho người lao động nước ngoài.

3. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với cơ quan chức năng cấp huyện: Công an, Tư pháp nắm tình hình, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn thuộc quyền quản lý.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Công an huyện, thành phố thực hiện một số nội dung sau:

a) Tổ chức thống kê, rà soát số người lao động nước ngoài cư trú và làm việc trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý để theo dõi, quản lý chặt chẽ số người lao động nước ngoài đang làm việc sinh sống tại địa phương.

b) Tiếp nhận việc đăng ký đối với những trường hợp có đủ hồ sơ đăng ký tạm trú và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động nước ngoài cư trú tại địa phương theo đúng quy định của pháp luật.

c) Đề xuất kiểm tra và hướng dẫn cho người lao động nước ngoài thực hiện đúng, đầy đủ các hồ sơ, thủ tục đăng ký cư trú tại địa phương. Mở sổ theo dõi, quản lý và lập danh sách số lao động không thực hiện đầy đủ thủ tục khai báo tạm trú theo quy định và những trường hợp vi phạm pháp luật để báo cáo cơ quan Công an cấp trên có biện pháp xử lý.

4. Định kỳ báo cáo tình hình người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này. Trường hợp cần thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác quản lý của ngành, cơ quan chủ quản được quyền đề nghị các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện Quy chế này; định kỳ báo cáo việc triển khai thực hiện về UBND tỉnh theo quy định.

Khi chính phủ ban hành quy định mới, có trách nhiệm tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sau khi thống nhất ý kiến với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan theo quy định tại Quy chế phối hợp này.

Điều 24. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các Sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cung cấp thông tin báo cáo theo quy định tại Chương II quy chế này bằng văn bản theo định kỳ 03 tháng/01 lần (trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý tiếp theo) hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

2. Định kỳ hàng năm (trước 15/12) các Sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp, Liên Minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được phân công trách nhiệm trong quy chế này, gửi kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sở kết, đánh gia kết quả công tác phối hợp và kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, trường hợp phát sinh vướng mắc, các đơn vị báo cáo, phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.